

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 8 - 2025
Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17- LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bình

2. Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Văn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 17- Lâm Đồng.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 17- Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2025/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2025; về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thúy K, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Số F, đường H, khu phố A, phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn L, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số A, đường N, thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; vắng mặt bị đơn không có lý do chính đáng cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án nguyên đơn trình bày:

Chị Phạm Thị Thúy K, anh Trần Văn L tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào năm 2017, tại U, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường B, thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi kết hôn chị K, anh L sinh sống tại Thành Phố Hồ Chí Minh, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L không chăm lo làm ăn, ham chơi, thường xuyên nhậu nhẹt về kiếm chuyện gây gỗ, chửi bới. Thời gian đầu vì muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình nên chị K đã bỏ qua và đã nhiều lần khuyên bảo, động viên để anh L thay đổi chăm lo làm ăn, lo cho vợ con, gia đình nhưng không có kết quả.

Năm 2023 anh L đã bỏ về nhà cha mẹ ruột tại khu phố E, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) sinh sống cho đến nay; từ đó chị K, anh L ly thân và không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc hay liên lạc gì nhau. Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện nay chị K không còn tình cảm với anh L nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung, nợ chung.

Theo hồ sơ vụ án bị đơn trình bày:

Anh Trần Văn L, chị Phạm Thị Thúy K có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2017; sau khi kết hôn anh L, chị K chung sống với nhau tại thành phố Hồ Chí Minh và có một người con chung. Quá trình chung sống, anh L, chị K nảy sinh mâu thuẫn nên anh L đã bỏ về nhà cha mẹ ruột từ cuối năm 2023 cho đến nay, cũng kể từ đó anh L, chị K ly thân. Từ khi về nhà cha mẹ ruột, anh L ít khi liên lạc cho chị K mà chỉ thăm con. Hiện tại anh L đang làm việc và sinh sống tại huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) còn chị K vẫn sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Việc chị L khởi kiện ly hôn anh L không có ý kiến gì; cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì về vấn đề nuôi con hay tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Phạm Thị Thúy K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Văn L hiện cư trú tại xã Đ, tỉnh Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 17- Lâm Đồng và quan hệ tranh chấp cần giải quyết là “Ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, đã được sửa đổi bổ sung; mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hoà giải Đối thoại tại Tòa án năm 2025.

[2] Tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt bị đơn anh Trần Văn L nhưng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, cũng không có lý do chính đáng. Vắng mặt nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy K nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, các khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Vụ án T án không tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, nên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 17-Lâm Đồng không tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[4] Chị Phạm Thị Thúy K, anh Trần Văn L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 22/6/2017, số vào sổ 84 tại Ủy ban nhân dân Phường U, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành Phố Hồ Chí Minh) đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn chị K, anh L chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Mặc dù cả hai đã tự động viên, khuyên bảo, an ủi nhau thay đổi để chung sống hạnh phúc nhưng vẫn không có kết quả, nên đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay; từ đó chị K, anh L không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc hay liên lạc gì nhau. Nên có cơ sở xác định mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị K, anh L đã kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó nếu có tiếp tục chung sống sẽ không tạo dựng được hạnh phúc mà mâu thuẫn sẽ lại càng nghiêm trọng hơn. Nên, cần xử cho chị K được ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Các bên không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung, nợ chung nên không xem xét.

[6] Chị K phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

[7] Các đương sự đều có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 146, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, các khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, đã được sửa đổi bổ sung; mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hoà giải Đối thoại tại Toà án năm 2025; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy K.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Thúy K được ly hôn với anh Trần Văn L.

Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 22/6/2017, số vào sổ 84 tại Ủy ban nhân dân phường U, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, thành phố Hồ Chí Minh) hết hiệu lực kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. *Về án phí:* Chị Phạm Thị Thúy K phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0005493, ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 17- Lâm Đồng). Chị K đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 17- Lâm Đồng;
- UBND Phường Bảy Hiền, TP. HCM;
- Phòng THADS Khu vực 17- Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Trường